

Moka - Chương 1: Giới thiệu chung

1. Tổ chức các phân hệ nghiệp vụ của Moka Accounting Moka Accounting có các phân hệ nghiệp vụ sau:

1. Quản lý hệ thống
2. Phân hệ kế toán tổng hợp
3. Phân hệ kế toán tiền mặt và tiền ngân hàng
4. Phân hệ kế toán bán hàng và công nợ phải thu
5. Phân hệ kế toán mua hàng và công nợ phải trả
6. Phân hệ kế toán hàng tồn kho
7. Phân hệ kế toán TSCĐ
8. Phân hệ kế toán CCDC
9. Báo cáo chi phí theo khoản mục
10. Giá thành dự án, công trình
11. Giá thành sản xuất liên tục, theo đơn hàng
12. Báo cáo thuế
13. Báo cáo quản trị theo trường tự do

Mối liên kết giữa các phân hệ trong Moka Accounting

Số liệu cập nhật ở các phân hệ được lưu ở phân hệ của mình ngoài ra còn chuyển các thông tin cần thiết sang các phân hệ nghiệp vụ khác tùy theo từng trường hợp cụ thể và chuyển sang phân hệ kế toán tổng hợp để lên các sổ sách kế toán, các báo cáo tài chính, báo cáo quản trị, chi phí và giá thành.

Phân hệ	Chức năng	Cập nhật chứng từ	Báo cáo
1.Quản trị hệ thống	- Khai báo các tham số hệ thống vận hành phần mềm - Phân quyền truy nhập - Backup số liệu		
2.Kế toán tổng hợp	- Cập nhật các chứng từ điều chỉnh, bút toán kết chuyển cuối kỳ	- Phiếu kế toán - Bút toán kết chuyển, phân bổ tự động	-Sổ sách theo hình thức nhật ký chung, chứng từ ghi sổ

Moka - Chương 1: Giới thiệu chung

		- Bút toán chênh lệch tỷ giá cuối kỳ	- Lên báo cáo tài chính
3. Phân hệ kế toán tiền mặt, tiền gửi tiền vay	- Theo dõi các khoản thu chi đến tiền mặt, tiền gửi, tiền vay	- Phiếu thu, phiếu chi - Báo nợ, báo có	- Báo cáo liên quan đến tiền mặt, tiền gửi, tiền vay - Số liệu được chuyển sang kế toán tổng hợp, báo cáo thuế và công nợ phải thu phải trả
4. Phân hệ kế toán bán hàng và công nợ phải thu	- Quản lý và theo dõi các phát sinh liên quan đến bán hàng và công nợ phải thu khách hàng	- Hoá đơn bán hàng - Hoá đơn dịch vụ - Hoá đơn giảm giá - Phiếu nhập hàng bán bị trả lại - Chứng từ bù trừ công nợ - Chứng từ ghi nợ, ghi có tài khoản công nợ - Phân bổ thu tiền hàng cho các hoá đơn	- Báo cáo bán hàng - Báo cáo công nợ khách hàng - Báo cáo công nợ khách hàng theo hoá đơn - Số liệu được chuyển sang kế toán tổng hợp, kế toán hàng tồn kho, báo cáo thuế
5. Phân hệ kế toán mua hàng và công nợ phải trả	- Quản lý và theo dõi các phát sinh liên quan đến mua hàng và công nợ phải trả	- Phiếu nhập mua - Phiếu nhập khẩu - Phiếu nhập chi phí mua hàng - Phiếu nhập mua – xuất thẳng - Hoá đơn mua dịch vụ - Phiếu thanh toán tạm ứng - Phiếu xuất trả lại nhà cung cấp - Chứng từ bù trừ công nợ - Phiếu ghi nợ ghi có tài khoản công nợ	- Báo cáo hàng nhập mua - Báo cáo công nợ nhà cung cấp - Báo cáo công nợ theo hoá đơn - Số liệu được chuyển sang kế toán tổng hợp, kế toán hàng tồn kho, báo cáo thuế
6. Kế toán hàng tồn kho	- Quản lý nhập xuất tồn kho hàng hoá, vật tư, thành phẩm, tính giá	- Phiếu nhập kho (nhập kho thành phẩm, nhập điều chỉnh, nhập khác...) - Phiếu xuất kho (xuất đi sản xuất,	- Báo cáo hàng nhập - Báo cáo hàng xuất - Báo cáo nhập xuất tồn - Số liệu được chuyển sang kế toán tổng hợp

Moka - Chương 1: Giới thiệu chung

		xuất điều chỉnh, xuất khác...) - Phiếu xuất điều chuyển kho - Tính giá trung bình, nhập trước xuất trước	
7. Kế toán TSCĐ	- Quản lý chi tiết về tài sản cố định: Nguyên giá, giá trị đã khấu hao, giá trị còn lại	- Cập nhập khai báo tài sản	-Báo cáo kiểm kê tài sản - Báo cáo khấu hao tài sản - Báo cáo tăng giảm tài sản - Tạo bút toán phân bổ khấu hao chuyển sang kế toán tổng hợp
8. Kế toán CCDC	- Quản lý chi tiết về công cụ dụng cụ: Số lượng, nguyên giá, giá trị đã khấu hao, giá trị còn lại	- Cập nhập khai báo công cụ dụng cụ	-Báo cáo kiểm kê công cụ - Báo cáo khấu hao công cụ - Báo cáo tăng giảm công cụ - Tạo bút toán phân bổ công cụ chuyển sang kế toán tổng hợp
9. Kế toán chi phí và tính giá thành sản phẩm, xây lắp	- Thực hiện chức năng tập hợp, phân bổ chi phí, tính giá thành và lên báo cáo về giá thành sản xuất, xây lắp	- Số liệu được cập nhập từ các phân hệ khác và chuyển qua phân hệ giá thành	- Báo cáo chi phí theo tiêu khoản, khoản mục - Báo cáo giá thành theo nhóm yếu tố - Thẻ giá thành ...
10. Báo cáo thuế	- Tập hợp chứng từ từ các phân hệ khác để lên báo cáo thuế	- Số liệu được lấy từ các chứng từ đầu ra, đầu vào ở các phân hệ khác chuyển sang	- Báo cáo thuế GTGT đầu ra, đầu vào - Tờ khai thuế GTGT - Quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp

1.2 Các đối tượng thông tin được quản lý trong Moka Accounting

Các đối tượng thông tin được quản lý thông qua các danh mục từ điển. Moka Accounting quản lý các đối tượng thông tin sau:

Danh mục, đối tượng thông tin trong Moka	Đối tượng thông tin được quản lý
Danh mục các màn hình chứng từ	+ Thông tin về các màn hình cập nhật chứng từ
Danh mục tiền tệ	+ Các loại tiền ngoại tệ + Đồng tiền hạch toán VNĐ
Danh mục tỷ giá	+ Tỷ giá quy đổi ngoại tệ ra đồng tiền hạch toán

Moka - Chương 1: Giới thiệu chung

Danh mục các đơn vị cơ sở	+ Các đơn vị, các công ty con.
Bộ phận hạch toán doanh thu, chi phí	+ Các bộ phận tập hợp chi phí chung cho nhiều phân xưởng
Danh mục phân xưởng, công đoạn sản xuất	+ Các phân xưởng, công đoạn tập hợp chi phí và tính giá thành
Danh mục nhân viên	+ Danh mục các nhân viên trong công ty, đơn vị
Danh mục các tham số tùy chọn	+ Các tham số tùy chọn để khai báo cho phù hợp với từng doanh nghiệp cụ thể
Danh mục tài khoản	+ Các tài khoản số cái và các tài khoản cấp cao hơn
Danh mục tiểu khoản	+ Các khoản mục chi phí: lương, văn phòng, công tác phí... + Các đối tượng tập hợp chi phí: bộ phận, trung tâm chi phí + Các đối tượng theo dõi doanh thu: bộ phận, trung tâm lợi nhuận, ngành hàng...
Danh mục tài khoản ngân hàng	+ Các tài khoản tại các ngân hàng (dùng để cung cấp các thông tin cần thiết khi in ủy nhiệm chi từ chương trình)
Danh mục kế ước vay	+ Các kế ước vay
Danh mục khách hàng	+ Khách hàng (tk 131) + Các đối tượng công nợ phải thu (tk 1388) + Các đối tượng công nợ tạm ứng (tk 141) + Các đối tượng c.nợ phải thu nội bộ (tk 136) + Nhà cung cấp (tk 331) + Các đối tượng công nợ phải trả (tk 3388) + Các đối tượng c.nợ phải trả nội bộ (tk 336)
Danh mục phân nhóm khách hàng	+ Phân nhóm khách hàng + Phân nhóm các nhà cung cấp
Danh mục thuế suất GTGT	+ Thuế suất GTGT
Danh mục bộ phận kinh doanh	+ Bộ phận kinh doanh + Nhân viên kinh doanh
Danh mục giá bán	+ Giá bán hàng hoá, thành phẩm
Danh mục vật tư	+ Danh điểm vật tư, CCLĐ, thành phẩm, hàng hoá
Danh mục phân nhóm vật tư	+ Phân nhóm vật tư
Danh mục kho hàng	+ Kho hàng + Đại lý
Danh mục vụ việc	+ Hạng mục công trình xây dựng + Hạng mục công trình XDChB
Danh mục phân nhóm vụ việc	+ Công trình, dự án + Phân nhóm sản phẩm
Danh mục khoản mục phí	+ Các khoản mục chi phí
Danh mục TSCĐ	+ Các TSCĐ trong công ty

Moka - Chương 1: Giới thiệu chung

Danh mục nhóm TSCĐ	+ Phân nhóm TSCĐ theo quy định của Bộ tài chính
Danh mục phân nhóm TSCĐ	+ Phân nhóm TSCĐ
Danh mục các nguồn vốn TSCĐ	+ Các nguồn vốn hình thành TSCĐ
Danh mục các lý do tăng giảm TSCĐ	+ Các lý do tăng giảm TSCĐ
Danh mục các bộ phận sử dụng TSCĐ	+ Các bộ phận sử dụng TSCĐ
Danh mục CCDC	+ Các CCDC xuất dùng trong công ty
Danh mục nhóm CCDC	+ Phân nhóm CC và DC
Danh mục phân nhóm CCDC	+ phân nhóm CCDC theo nhu cầu quản lý
Danh mục các nguồn vốn CCDC	+ Các nguồn vốn hình thành CCDC
Danh mục các lý do tăng giảm CCDC	+ Các lý do tăng giảm CCDC
Danh mục các bộ phận sử dụng CCDC	+ Các bộ phận sử dụng CCDC
Danh mục từ điển tự do	+ Người dùng tự định nghĩa
Danh mục từ điển tự do 2	+ Người dùng tự định nghĩa
Danh mục từ điển tự do 3	+ Người dùng tự định nghĩa.
Danh mục tính chất thuế	+ Các mã tính chất thuế GTGT đầu vào theo qui định

1.3 Phân loại chứng từ trong Moka Accounting

Trong Moka các chứng từ đầu vào được phân chia như sau:

Loại chứng từ	Ghi chú
Kết toán tổng hợp	
Phiếu kế toán	Các bút toán điều chỉnh, phân bổ, kết chuyển cuối kỳ.
Bút toán phân bổ tự động	Bút toán do chương trình tự động tạo ra dựa trên dựa trên các khai báo của người sử dụng về tài khoản sẽ phân bổ, các tài khoản sẽ nhận phân bổ và hệ số phân bổ. Chương trình cho phép phân bổ theo các vụ việc (công trình xây lắp, sản phẩm). Ví dụ: phân bổ 621 - 154, 622 - 154, 623 - 154, 627 - 154...
Bút toán kết chuyển tự động	Bút toán do chương trình tự động tạo ra dựa trên dựa trên các khai báo của người sử dụng về tài khoản sẽ kết chuyển, các tài khoản sẽ nhận giá trị kết chuyển. Chương trình cho phép kết chuyển theo các vụ việc (công trình xây lắp, sản phẩm). Ví dụ: kết chuyển 531 - 511, 532 - 511, 511 - 911, 621 - 154, 622 - 154, 641, 642 - 911, 632 - 911, 911 - 4212...
Bút toán chênh lệch tỷ giá cuối kỳ	Cuối năm đánh giá lại theo tỷ giá hiện hành đối với các tài khoản có gốc ngoại tệ theo qui định của chuẩn mực kế toán

Moka - Chương 1: Giới thiệu chung

Tiền mặt và tiền gửi ngân hàng	
Giấy báo có (thu) của ngân hàng	Nghiệp vụ tiền chuyển vào tài khoản ngân hàng
Giấy báo nợ (chi) của ngân hàng	Ủy nhiệm ngân hàng chuyển tiền
Phiếu thu tiền mặt	Thu tiền mặt
Phiếu chi tiền mặt	Chi tiền mặt
Bán hàng và công nợ phải thu	
Hoá đơn bán hàng kèm phiếu kèm phiếu xuất kho	Xuất bán hàng
Phiếu nhập hàng bán bị trả lại	Nhập hàng bán trả lại
Hoá đơn dịch vụ	Bán dịch vụ hạch toán trực tiếp vào doanh thu và trong trường hợp hạch toán qua công nợ phải thu (tk 131)
Hóa đơn giảm giá	Xuất hoá đơn giảm giá hàng bán
Dịch vụ, hàng hóa bị trả lại	
Phiếu ghi nợ, ghi có	
Chứng từ bù trừ công nợ	Bù trừ 2 nhà cung cấp, bên mua và bên bán
Mua hàng và công nợ phải trả	
Phiếu nhập mua hàng	Nhập mua hàng trong nước
Phiếu nhập khẩu	Nhập khẩu hàng hoá
Phiếu nhập chi phí mua hàng	Dùng trong trường hợp hàng tồn kho đánh giá theo phương pháp nhập trước xuất trước. Trong các trường hợp khác có thể nhập như là một phiếu nhập mua bình thường với số lượng = 0.
Phiếu xuất trả lại nhà cung cấp	
Hoá đơn mua hàng dịch vụ	Ví dụ: hoá đơn tiền điện, hoá đơn tiền điện thoại... trong trường hợp hạch toán qua công nợ phải trả (tk 331)
Phiếu thanh toán tạm ứng	Trong trường hợp nhập thanh toán tạm ứng mua hàng hóa, vật tư nếu nhập cả phiếu nhập mua và phiếu thanh toán tạm ứng thì phải khai báo tài khoản 141 là tài khoản khử trùng.
Phiếu ghi nợ, ghi có	
Chứng từ bù trừ công nợ	
Hàng tồn kho	
Phiếu nhập kho	Phiếu nhập kho sản phẩm từ sản xuất, nhập khác
Phiếu xuất kho	Phiếu xuất cho sản xuất, xuất trả lại nhà cung cấp, xuất khác
Phiếu xuất điều chuyển kho	Chương trình tự động tạo ra một phiếu nhập kho với số và ngày của chứng từ trùng với số và ngày của phiếu xuất điều chuyển.
Phiếu nhập xuất thẳng	
Tài sản cố định	

Moka - Chương 1: Giới thiệu chung

Bút toán phân bổ khấu hao TSCĐ	Bút toán do chương trình tự động tạo dựa trên bảng phân bổ khấu hao TSCĐ. Có thể nhập bút toán phân bổ khấu hao TSCĐ ở mục Phiếu kế toán trong phân hệ Kế toán tổng hợp.
Công cụ dụng cụ	
Bút toán phân bổ CCDC	Bút toán do chương trình tự động tạo dựa trên bảng phân bổ CCDC. Có thể nhập bút toán phân bổ CCDC ở mục Phiếu kế toán trong phân hệ Kế toán tổng hợp.